

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/DS-ST

Ngày 31-5-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Đăng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kim Na Rinh

2. Ông Lê Văn Được

- Thư ký phiên tòa: Ông Chung Hữu Toàn là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lý Phước Bền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2021/TLST-DS, ngày 17 tháng 11 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2022/QĐST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Trúc L, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. *Bị đơn:* Bà Dư Thị Thu H, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 751, ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/11/2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Trúc L trình bày: Bà và bà Dư Thị Thu H quen biết thân thiết với nhau, bà H cho rằng đang gặp khó khăn về tài chính và đề nghị vay tiền của bà nên bà đồng ý. Ngày 22/02/2021 bà H thỏa thuận vay tiền của bà 30.000.000 đồng và ký tên vào giấy vay tiền, không có tính lãi, thời hạn vay 03 tháng, kể từ ngày 22/02/2021, đến hạn trả nợ bà đôn đốc nhắc nhở thì H hứa hẹn nhiều lần nhưng không thực hiện như thỏa thuận đã ký kết, ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của bà, nên bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Dư Thị Thu H trả cho bà số tiền đã vay nợ gốc 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn bà Dư Thị Thu H đã được Tòa án thông báo, triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt không lý do nên không có lời trình bày tại phiên tòa.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử đều đúng quy định pháp luật; nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Dư Thị Thu H trả cho bà Trần Thị Trúc L số tiền 30.000.000 đồng; đề nghị buộc bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn bà Dư Thị Thu H có nơi cư trú và thực hiện giao dịch dân sự tranh chấp trên địa giới hành chính huyện C, tỉnh Trà Vinh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định tại các Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ pháp luật: Xét thấy bà Trần Thị Trúc L khởi kiện yêu cầu bà Dư Thị Thu H thực hiện nghĩa vụ hợp đồng vay tài sản còn nợ, xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bị đơn bà Dư Thị Thu H đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà H.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét yêu cầu của bà Trần Thị Trúc L về việc yêu cầu bà Dư Thị Thu H trả số tiền vay còn nợ 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Nhận thấy, yêu cầu của nguyên đơn được chứng minh bằng giấy vay tiền đề ngày 22/02/2021, có chữ ký của người vay tiền là bà Dư Thị Thu H, thể hiện bà H vay của bà L số tiền 30.000.000 đồng, thời hạn vay là 03 tháng, không thỏa thuận trả lãi suất. Quá trình thực hiện hợp đồng bà L đã giao tiền cho bà H, đến hạn thanh toán nợ bà hứa hẹn nhiều lần nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ và bỏ đi khỏi nơi cư trú là cố tình trốn tránh trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn. Vì vậy, bà L yêu cầu bà H trả số tiền vay còn nợ 30.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bà Trần Thị Trúc L không yêu cầu tính lãi từ ngày chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ đến ngày xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Buộc bà Dư Thị Thu H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là 30.000.000 đồng x 5% = 1.500.000 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đề nghị như nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 357, 463, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Trúc L.

- Về số tiền phải trả: Buộc bà Dư Thị Thu H phải trả cho bà Trần Thị Trúc L số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, về lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Buộc bà Dư Thị Thu H nộp 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị Trúc L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006682 ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Đăng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Kim Na Rinh

Lê Văn Được

Phạm Văn Đăng